

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Bản án số: 28/2018/HS-ST

Ngày 26-03-2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tòng Văn Quân.

Ông Cà Mạnh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bảy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông tham gia phiên tòa: Ông Vàng A Vừ - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2018/TLST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Lò Văn C (tên gọi khác: không); sinh năm 1992 tại huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Cư trú tại bản P, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp làm ruộng; trình độ văn hóa 10/12; dân tộc Thái; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Lò Văn B (đã chết) và bà Lò Thị L, sinh năm 1970; Vợ, con chưa có; tiền án, tiền sự không; bị tạm giữ từ ngày 26/11/2017 đến ngày 29/11/2017 thì bị tạm giam cho đến nay. Có mặt.

2. Lò Văn H (tên gọi khác: không); sinh ngày 15/3/1999 tại huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Cư trú tại bản N, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp làm ruộng; trình độ văn hóa 10/12; dân tộc Thái; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Lò Văn N, sinh năm 1979 và bà Tòng Thị C, sinh năm 1981 (đã chết); Vợ, con chưa có; tiền án không, tiền sự ngày 10/5/2017 bị công an huyện M xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi gây rối trật tự công cộng; bị tạm giữ từ ngày 26/11/2017 đến ngày 29/11/2017 thì bị tạm giam cho đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Lò Văn H - sinh năm 1983. Trú tại bản N, xã L, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 25/11/2017, tổ công tác Công an đồn M, huyện Đ làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực bản P, xã M, huyện Đ vào nhà Lò Văn C thì phát hiện ngay dưới chân của Lò Văn C và Lò Văn H có 01 gói nilon màu xanh, bên trong có 04 gói nhỏ nghi là hêrôin. Qua đấu tranh, khai thác C và H khai đó là Hêrôin của cả hai chung tiền mua sử dụng. Cụ thể, khoảng 12 giờ ngày 25/11/2017, sau khi đi chơi internet ở xã M xong C rủ H đi mua ma túy sử dụng. H đồng ý và đưa cho C 100.000đ. Sau đó, C điều khiển xe máy BKS 27B1-271.06 của Lò Văn H chở H đến cây xăng xã M gặp và mua của một người đàn ông dân tộc Thái tên Lò Văn Ô 04 gói Hêrôin với giá 200.000đ. Sau khi mua được, C chở H về nhà C rồi cả hai lấy số Hêrôin vừa mua được sử dụng một ít. Sử dụng xong thì gói lại và cất vào túi áo rét của C. Khoảng 22 giờ cùng ngày, H và C tiếp tục ra bếp để sử dụng Hêrôin thì nhìn thấy Công an đi vào nhà C nên C lấy 04 gói Hêrôin trong túi áo vứt xuống sàn nhà bếp, ngay dưới chân C đang đứng.

Tại biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng hồi 16 giờ 00 phút, ngày 26/11/2017 xác định 04 gói bột trắng thu giữ của Lò Văn C và Lò Văn H có trọng lượng 0,24 gam, trích 0,1 gam gửi giám định. Tại bản kết luận giám định số: 149/GĐ-PC54 ngày 12/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận mẫu chất bột trắng gửi giám định là Hêrôin, không hoàn lại mẫu vật.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã xác định rõ chiếc xe máy BKS 27B1-271.06 là của Lò Văn H trú tại N, xã L, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, khi C lấy xe chở H đi mua ma túy anh H không biết nên cơ quan công an ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh H.

Các bị cáo có khai ra người bán ma túy cho các bị cáo là Lò Văn Ô ở bản M, xã M, huyện Đ nhưng Quá trình điều tra, xác minh Lò Văn Ô không có mặt tại địa phương, nên chưa đề cập xử lý trong vụ án này.

Tại Cáo trạng số: 18/QĐ-VKS-HS ngày 05 tháng 03 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên truy tố Lò Văn C, Lò Văn H về tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Lò Văn C, Lò Văn H. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Lò Văn C từ 17 tháng đến 23 tháng tù; xử phạt bị cáo Lò Văn H từ 15 đến 21 tháng tù. Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ 0,14 gam Hêrôin còn lại sau giám định. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lò Văn C và Lò Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận; các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[2]. Xét sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lò Văn H không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, cho nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 - Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 quyết định xử vắng mặt người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

[3]. *Xét về hành vi của các bị cáo Lò Văn C, Lò Văn H thấy rằng:* Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa cụ thể phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 25/11/2017 và vật chứng thu giữ là 04 gói nhỏ Hêrôin có khối lượng 0,24 gam Hêrôin. Hành vi của các bị cáo tuy diễn ra đơn giản vì nghiện nên tìm mua tàng trữ sử dụng dần. Nhưng hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, làm mất ổn định trật tự an toàn xã hội. Các bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự nhận thức rõ về hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội cho nên cần phải xử lý nghiêm minh.

Tuy hành vi phạm tội của các bị cáo diễn ra tại thời điểm Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi năm 2009) đang có hiệu lực. Nhưng đến thời điểm Viện kiểm sát truy tố và Tòa án đưa ra xét xử thì Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) đã có hiệu lực thay thế Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung 2009). Cho nên áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo theo khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội và Công văn số 04/TANDTC-PC ngày 09/01/2018 của Tòa án nhân dân tối cao Viện kiểm sát truy tố và đề nghị xét xử các bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) là hoàn toàn phù hợp.

Qua hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy đây là vụ án đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn. Các bị cáo đều là những đối tượng nghiện chất ma túy nên quá trình phạm tội cả hai cùng bàn bạc, cùng nhau góp tiền, cùng nhau đi mua ma túy và cùng nhau sử dụng. Do vậy, trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo được xác định là ngang nhau.

[4]. *Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo:*

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung 2017) và ông nội

của các bị cáo là những người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến cho nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung 2017).

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung 2017).

Bản thân các bị cáo xuất thân từ gia đình nông dân thuần túy, đều là nguồn lao động chính của gia đình và đều chưa lập gia đình riêng. Tuy nhiên, vì đua đòi bạn bè và không tự rèn luyện bản thân nên dẫn đến nghiện chất ma túy và phạm tội như ngày hôm nay. Riêng đối với bị cáo Lò Văn H có một tiền sự vào ngày 10/5/2017 bị Công an huyện M xử lý hành chính phạt tiền về hành vi gây rối trật tự công cộng.

[5]. Từ những phân tích về hành vi phạm tội của các bị cáo; về khối lượng ma túy mà các bị cáo tàng trữ là 0,24 gam, cũng như các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, nhân thân của các bị cáo như trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt ở đầu khung thấp hơn đề xuất của đại diện Viện kiểm sát đưa ra luận tội các bị cáo. Đây là bài học để các bị cáo tu dưỡng rèn luyện bản thân sau này sống có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015 quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm*”. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo thu nhập không ổn định chỉ làm thuê kiếm sống; bản thân các bị cáo nghiện chất ma túy. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[7]. Về xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với số Hêrôin còn lại sau giám định là 0,14 gam, đây là chất cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với chiếc xe máy mang biển kiểm soát 27H3-271.06 của anh Lò Văn H các bị cáo mượn sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy. Tuy nhiên việc các bị cáo phạm tội anh H không biết và có đơn xin lại xe, cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý trả lại cho anh H là đúng pháp luật.

[8]. Về án phí: Các bị cáo Lò Văn C, Lò Văn H bị kết án lẽ ra phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nhưng Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo là đồng bào dân tộc Thái, đang cư trú tại các xã M và xã T của huyện Đ là nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Vì vậy, áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Lò Văn C, Lò Văn H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 249; các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lò Văn C 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 26/11/2017).

Xử phạt bị cáo Lò Văn H 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 26/11/2017).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 tịch thu tiêu hủy 0,14 gam Hêrôn.

Vật chứng trên đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục thi hành án Dân sự huyện Đ theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 15 giờ 30 phút ngày 06/3/2018 giữa cơ quan Công an huyện Đ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ.

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn C, Lò Văn H.

4. Các bị cáo Lò Văn C, Lò Văn H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 26/3/2018); Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đ;
- Viện kiểm sát tỉnh Điện Biên
- Nhà tạm giữ C.A huyện Đ;
- Phòng NVHS CA huyện Đ;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh Điện Biên;
- THADS huyện Đ;
- Phòng KTNV- THA TA tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư Pháp tỉnh Điện Biên;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ THA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Nga

